

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2022/HS-ST
Ngày 06-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Bá Quyền;

2/ Ông Nguyễn Thanh Cẩn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 96/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Đào Hoàng D, sinh năm 1991, tại Bình Dương; HKTT: Khu phố Phú Bưng, phường P, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn D và bà Phạm Thị T; tiền án: Ngày 25/9/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại Bản án số 247/2015/HSST (Chưa chấp hành phần dân sự); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 40 tháng tù về tội “Cướp tài sản” tại Bản án số 107/2011/HSST; bị cáo tại ngoại; có mặt

Bị hại:

1/ Anh Ngô Văn Q, sinh năm 1993; địa chỉ: Khu phố Phú Bưng, phường Phú Chánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Văn Q: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967; ông Ngô Văn Th, sinh năm 1968; địa chỉ: Tổ 3, khu phố Phú Trung, phường Phú Chánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (là cha, mẹ của bị hại).

2/ Ông Phạm Minh T, sinh năm 1975; địa chỉ: Số nhà 322, Tổ 7, Khu phố 7, phường P, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1978; địa chỉ: Số nhà 35, khu phố Tân Đồng, phường T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Ông Hồ Văn D, sinh năm 1985; địa chỉ: Khu phố An Hòa, phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Hoàng D không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định của Luật giao thông đường bộ.

Ngày 19/02/2020, Dân điều khiển xe mô tô biển số 61R3 - 1716 chở Ngô Văn Q (bạn Dân) ngồi phía sau, lưu thông theo hướng từ đường Phú Chánh 33 thuộc phường Phú Chánh, thị xã Tân Uyên ra đường ĐT742. Khi lưu thông ra đến đường ĐT742 thuộc phường Phú Chánh, thị xã Tân Uyên, Dân không nhường đường cho các phương tiện đang tham gia lưu thông trên đường chính, Dân điều khiển xe 61R3 - 1716 đi thẳng ra đường ĐT742 để đi về hướng phường Vĩnh Tân, thị xã Tân Uyên. Cùng thời điểm này, ông Phạm Minh T điều khiển xe ô tô biển số 93C – 050.06 đang đi trên đường ĐT742 về hướng phường Vĩnh Tân, thị xã Tân Uyên phát hiện Dân điều khiển xe chở Q đi từ đường Phú Chánh 33 ra đường ĐT742 nên đã đạp phanh nhưng không kịp, dẫn đến phần đầu bên phải xe ô tô biển số 93C – 050.06 va chạm vào phần đuôi xe 61R3 - 1716. Hậu quả làm Dân và ông Q ngã xuống đường, ông Q bị thương tích nặng và được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương. Đến ngày 25/02/2020, ông Q tử vong.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tạm giữ vật chứng và các tài liệu đồ vật có liên quan gồm: 01 xe mô tô biển số 61R3 – 1716, 01 xe ô tô biển số 93C – 050.06, 01 giấy kiểm định và 01 giấy đăng ký xe 93C – 050.06, 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Minh T.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn là ngã tư giao nhau giữa đường ĐT 742 và đường Phú Chánh số 33 thuộc phường Phú Chánh, thị xã Tân Uyên. Mặt đường trải nhựa bằng phẳng, mặt đường ĐT 742 rộng 8 mét, mặt đường Phú Chánh 33 rộng 6 mét, tầm nhìn không có vật

cản, che khuất, đoạn đường giao nhau có biển báo giao thông báo hiệu giao nhau giữa đường ưu tiên và đường không ưu tiên.

- Chọn trụ điện số 39 nằm bên phần đất hành lang bên trái theo hướng phường Phú Chánh về hướng phường Vĩnh Tân làm điểm mốc cố định, khoảng cách từ điểm mốc đo vào trục trước xe mô tô 61R3 – 1716 là 12 mét 60.

- Chọn mép lề phải đường hướng từ phường Phú Chánh về hướng phường Vĩnh Tân làm mép lề phải làm chuẩn cho hiện trường.

- Vết cày xe 61R3 – 1716 trên mặt đường từ phường Phú Chánh về phường Vĩnh Tân dài 6 mét 80, điểm đầu vết cày đo vào lề chuẩn là 0 mét 80, điểm cuối vết cày là vị trí đầu gác chân bên trái của xe 61R3 – 1716.

- Xe 61R3 – 1716 sau va chạm ngã bên trái nằm bên phần đất hành lang bên phải theo hướng va chạm, khoảng cách từ trục bánh trước đo ra lề phải là 1 mét 20, tâm trục bánh sau đo ra lề phải là 2 mét 20.

- Xe 93C – 050.06 sau va chạm dừng sát mép lề phải theo hướng va chạm, vị trí bánh trước và bánh sau bên trái nằm trên mép lề phải đường, khoảng cách từ trục sau bên phải xe đo vào trục sau xe 61R3 – 1716 là 22 mét 60.

- Vị trí trụ biển báo hiệu nằm bên phần đất hàng lang bên phải đường Phú Chánh 33 hướng từ khu phố Phú Trung, phường Phú Chánh ra đường ĐT 742 báo hiệu giao nhau với đường ưu tiên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 172/GDPY ngày 28/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Ngô Văn Q là chấn thương sọ não, dập não, phù não nặng.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Ngô Văn Q do Sở y tế tỉnh Bình Dương xác định tại thời điểm xét nghiệm lúc 23 giờ 10 phút ngày 20/02/2020 là 0,0 mmol/L.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Đào Hoàng D do Sở y tế tỉnh Bình Dương xác định tại thời điểm xét nghiệm lúc 23 giờ 49 phút ngày 20/02/2020 là 0,2 mmol/L (0,8mg/100ml).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 156 ngày 26/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản kết luận giá trị thiệt hại đối với xe ô tô tải biển số 93C - 050.06 là 15.100.000 đồng.

Xe ô tô 93C - 050.06 do bà Nguyễn Thị N (vợ của ông Phạm Minh T) đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 31/3/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã ban hành Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 20 trả lại xe 93C - 050.06, 01 giấy kiểm định và 01 giấy đăng ký xe 93C – 050.06 cho bà Nguyễn Thị N. Ngày 08/4/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân

Uyên đã ban hành Quyết định xử lý đồ vật tài liệu số 82 trả lại cho ông Phạm Minh T 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Minh T.

Xe mô tô biển số 61R3 – 1716 do ông Hồ Văn D đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ông Dương khai: năm 2019 ông Dương đã bán xe 61R3 – 1716 cho Đào Hoàng D. Quá trình mua bán Dương và Dân có làm giấy mua bán xe 61R3 – 1716.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, vợ chồng ông Phạm Minh T, bà Nguyễn Thị N đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình bị hại Ngô Văn Q số tiền 150.000.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại Ngô Văn Q yêu cầu bị cáo Đào Hoàng D bồi thường thêm số tiền 60.000.000 đồng, bị cáo đồng ý. Ông Phạm Minh T, bà Nguyễn Thị N không yêu cầu bị cáo Đào Hoàng D phải bồi thường về phần dân sự.

Cáo trạng số 114/CT-VKS.TU ngày 27/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Đào Hoàng D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo các điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 03 năm 6 tháng đến 04 năm tù; về trách nhiệm dân sự ghi nhận thỏa T của bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại Ngô Văn Q số tiền 60.000.000 đồng; về xử lý vật chứng: Giao trả xe mô tô biển số 61R3 – 1716 cho bị cáo Đào Hoàng D.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, tỏ thái độ ăn năn, hối hận và mong muốn được hưởng sự khoan hồng của pháp luật; người đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Văn Q, bị hại Phạm Minh T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị N không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố.

[2] Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố và trình bày luận tội tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 22 giờ 08 phút tại đoạn giao nhau giữa đường ĐT 742 và đường Phú Chánh 33 thuộc phường Phú Chánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, bị cáo Đào Hoàng D điều khiển xe mô tô biển số 61R3-1716 chở Ngô Văn Q đi từ đường Phú Chánh 33 (Đường không ưu tiên) qua ngã tư giao với đường ĐT742 (Đường ưu tiên) nhưng không nhường đường cho xe ô tô biển số 93C-050.06 do ông Phạm Minh T điều khiển đang lưu thông trên đường ĐT742 gây va chạm giữa hai xe. Hậu quả làm ông Ngô Văn Q chấn thương nặng và chết tại bệnh viện, xe ô tô biển số 93C-050.06 bị hư hỏng với giá trị thiệt hại là 15.100.000 đồng. Tại thời điểm xảy ra tai nạn bị cáo Đào Hoàng D chưa có giấy phép lái xe, trong máu của bị cáo Đào Hoàng D có nồng độ cồn vượt mức quy định tại Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ. Bị cáo điều khiển xe không tuân thủ Điều 24 Luật giao thông đường bộ, không nhường đường cho phương tiện lưu thông trên đường ưu tiên là nguyên nhân chính gây tai nạn. Điều 24 Luật giao thông đường bộ quy định “*Tại nơi đường giao nhau giữa đường không ưu tiên và đường ưu tiên hoặc giữa đường nhánh và đường chính thì xe đi từ đường không ưu tiên hoặc đường nhánh phải nhường đường cho xe trên đường ưu tiên hoặc đường chính từ bất kỳ hướng nào tới*”. Thời điểm xảy ra tai nạn, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn, trật tự công cộng. Do đó có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố cũng như luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích nay tiếp tục có hành vi phạm tội rất nghiêm trọng do vô ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn, hối cải; bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[5] Về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Xét thấy mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên có cơ sở chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị

hại Ngô Văn Q yêu cầu bị cáo Đào Hoàng D bồi thường chi phí mai táng số tiền 60.000.000 đồng, bị cáo Đào Hoàng D đồng ý. Thỏa T này là tự nguyện và phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Xe mô tô biển số 61R3 – 1716 là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo, hành vi phạm tội là vô ý nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đào Hoàng D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đào Hoàng D 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 591 Bộ luật Dân sự, Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Buộc bị cáo Đào Hoàng D phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Văn Q số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đào Hoàng D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV 06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Hưởng